TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN – TP HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 292 /2017/HS-ST
Ngày 21 tháng 11 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN – TP HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Tô Thanh Phong**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Tiền

Ông Nguyễn Văn Lực

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Thanh Loan** – Thư ký Toà án nhân dân Q.Long Biên – TP Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên- TP Hà Nội tham gia phiên toà: Bà **Trần Thị Hồng Hạnh** - Kiểm sát viên.

Ngày 21/11/2017, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Long Biên – Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 293/2017/HSST ngày 27/10/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: /2017/QĐXXST- HS ngày 07/11/2017 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Hải Q - Sinh năm: 1987; HKTT: P. Ng, Long Biên, Hà Nội; Chỗ ở: P. N, Long Biên, Hà Nội; Văn hóa: 4/12; Nghề nghiệp: không; Con ông: Nguyễn Huy H (chết) và bà: Nguyễn Thị V - SN: 1950; Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là thứ tư; TATS: 03 tiền án (đã được xoá); Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 18/8/2017, hiện đang tạm giam tai Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội, SG: 4494P1

(Có mặt tại phiên toà)

- **Ng□ời bị hại:**

1. Anh: Nguyễn Phi H- sinh năm: 1978

HKTT: phường B, Long Biên, Hà Nội.

(Vắng mặt tại phiên toà)

2. Anh Ngô Văn T- sinh năm: 1975

HKTT: xã T, Nông Cống, Thanh Hoá.

(Vắng mặt tại phiên toà)

3. Anh Phan Văn H- sinh năm: 1972

HKTT: xã B, Khoái Châu, Hưng Yên

(Vắng mặt tại phiên toà)

4. chị Nguyễn Thị M.

HKTT: phố Y, Tây Hồ, Hà Nội.

(Có mặt tại phiên toà)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Hải Q khai nhận:

Khoảng 2h sáng ngày 31/12/2016, Q mang theo bộ vam phá khoá tự tạo đi bộ từ nhà đến phố Phú Viên, Bồ Đề, Long Biên mục đích để trộm cắp tài sản. Khi đi đến số nhà 8/11 phố Phú Viên, Q phát hiện có 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Piaggio LX màu đỏ, BKS: 30P4-7050 để trong sân nhà. Q nhặt 01 thanh sắt gần đó để mở khoá cổng, rồi dùng vam phá khoá chuẩn bị từ trước tra vào ổ khoá điện xe máy để mở khoá. Do xe có khoá từ nên Q không nổ được máy mà phải dắt bộ về nhà tại số 3/154/7 phố Ngọc Lâm. Trên đường đi, Q đã tháo chiếc BKS ném vào tH rác ven đường. Sau đó, Q đi ra ngoài tìm thợ sửa khoá xe máy, lúc quay về nhà biết T tin cơ quan công an đến làm việc nên đã bỏ trốn.

Ngoài hành vi trộm cắp tài sản tại địa bàn quận Long Biên như trên, Nguyễn Hải Q còn khai nhận đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản khác tại quận Hoàn Kiếm và quận Tây Hồ. Cụ thể như sau:

- **Vụ thứ nhất**: khoảng 01h sáng ngày 15/8/2017, Q cùng đối tượng Việt Doanh (không rõ nhân thân, lai lịch) rủ nhau đi trộm cắp xe máy. Trước khi đi, Q chuẩn bị dụng cụ để phá khoá cổng và khoá xe máy. Khi Q và Việt Doanh đi đến khu nhà trọ số 5 ngõ 211 phố Bạch Đằng, phường Chương Dương, Hoàn Kiếm thì phát hiện có nhiều xe máy để trong sân, bên ngoài có khoá cổng. Việt Doanh đứng ngoài cảnh giới còn Q dùng thanh sắt nhỏ mở khoá cổng. Sau đó, Q vào trong sân dùng vam phá ổ khoá điện lấy được 01 chiếc xe máy Honda Wave RSX, BKS: 89E1-292.76 màu đỏ đen của anh Phan Văn H- sinh năm: 1972, HKTT: Đội 3 xã Bình Kiều, Khoái Châu, Hưng Yên và 01 chiếc xe máy Honda Wave α, BKS: 36B5-8217 màu đỏ- đen- bạc của anh Ngô Văn T- sinh năm: 1975, HKTT: Đội 6 xã Trung Chính, Nông Cống, Thanh Hoá. Sau đó, Q mang chiếc xe máy Honda Wave RSX, BKS: 89E1-292.76 để ở phòng trọ của chị Lê Thu Huyền tại số 4 ngõ 313 Ngọc Lâm, Long Biên, còn chiếc biển kiểm soát Q ném xuống sông Hồng. Chiếc xe này Q bị cơ quan công an thu giữ ngày 17/8/2017 khi đi cùng Huyền. Còn chiếc xe Honda Wave α, BKS: 36B5-8217 Q khai Việt Doanh mang đi cất giấu và tiêu thụ nên không rõ.

- **Vụ thứ hai**: khoảng 3h sáng ngày 17/8/2017, Q đi xe ôm từ quận Long Biên sang khu vực đường Yên Phụ, Tây Hồ, Hà Nội. Khi đi đến số 3 ngõ 141 phố Yên Phụ, Q phát hiện trong sân có 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision BKS: 29F1-145.43 màu vàng của chị Nguyễn Thị M. Kiểm tra thấy cổng không khoá, Q liền vào sân dùng vam phá ổ khoá điện rồi đi xe về phòng trọ của chị Lê Thu Huyền ở số 4 ngõ 313 Ngọc Lâm, Long Biên.

Đối với 02 hành vi trên, người bị hại chưa trình báo cơ quan công an. Cơ quan CSĐT -Công an quận Hoàn Kiếm và quận Tây Hồ cũng chưa khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Hải Q, các cơ quan tố tụng đã thống nhất để Cơ

quan CSĐT-Công an quận Long Biên khởi tố, điều tra các hành vi trên trong cùng vụ án này.

Tại Bản kết luận định giá số 110 ngày 19/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Long Biên kết luận:

- 01 xe máy nhãn hiệu Piaggio LX màu vàng (bên ngoài dán màu đỏ) BKS: 30P4-7050, SK: 430000022419, SM: 521858 đã qua sử dụng trị giá 25.000.000 đồng.

- 01 xe máy hiệu Honda Vision màu vàng BKS: 29F1-145.43, SK: RLHJF3307CY132632, SM: JF33E0132556 đã qua sử dụng trị giá 28.000.000 đồng.

- 01 xe máy hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen BKS: 89E1-292.76, SK: RLHJA3112EY143695, SM:JA31E0267346 đã qua sử dụng trị giá 14.000.000 đồng.

- 01 xe máy hiệu Honda Wave α màu đỏ đen bạc BKS: 36B5-8217, SK: RLHHC1252FY301002, SM: HC12E7301089 đã qua sử dụng trị giá 20.000.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản là 87.000.000 đồng (BL 13-15).

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo khai chỉ sử dụng điện thoại vào liên lạc cá nhân, không sử dụng liên quan đến hành vi trộm cắp. Các vật chứng khác bị thu giữ là dụng cụ dùng phá khoá để trộm cắp tài sản.

Tại bản cáo trạng số: 298/KSĐT ngày 26/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân Quận Long Biên đã truy tố bị cáo về tội: "**Trộm cắp tài sản**", tội danh và hình phạt quy định tại điều 138 khoản 2 điểm e Bộ luật hình sự 1999 sửa đổi, bổ sung 2009.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "**Trộm cắp tài sản**"

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều 138 khoản 2 điểm e ; điểm p Khoản 1 Điều 46 và Điều 33 của BLHS 1999 đối với bị cáo.

Về hình phạt:

+ Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 36 đến 42 tháng tù.

- **Về dân sự và xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 41; Điều 42 của Bộ luật hình sự 1999 và Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự 2003:

Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an quận Long Biên đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trao trả tài sản cho các bị hại là anh Nguyễn Phi H, chị Nguyễn Thị M và anh Phan Văn H. Các bị hại đã nhận lại tài sản và không đề nghị gì thêm về dân sự nên không xét.

Riêng anh Ngô Văn T yêu cầu bị can Nguyễn Hải Q phải bồi thường thiệt hại chiếc xe không thu hồi được theo kết quả định giá. Do vậy buộc bị cáo bồi th- ờng 20.000.000đ cho anh Ngô Văn T theo giá trị tài sản đã đ- ợc định giá.

+ Trả bị cáo 01 điện thoại di động Nokia 6300 màu đen bạc, 01 điện thoại di động Iphone 5 màu trắng.

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 tay công bằng kim loại, 02 đầu vam bằng kim loại, 04 thanh kim loại, 01 lò xo bằng kim loại, 01 kìm bấm bằng kim loại, 01 búa ít giá trị sử dụng.

+ Miễn hình phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có điều kiện khả năng về kinh tế.

Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mở lượng khoan hồng, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về hành vi , quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên

tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo, Ng- ời tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

- Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố.

HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

- Khoảng 2h sáng ngày 31/12/2016, tại số nhà 8/11 phố Phú Viên, Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội, Nguyễn Hải Q có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Piaggio LX, BKS: 30P4-7050 màu đỏ, trị giá 25.000.000 đồng của anh Nguyễn Phi H.

-Khoảng 01h sáng ngày 15/8/2017, tại số nhà 5 ngõ 211 phố Bạch Đằng, phường Chương Dương, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Nguyễn Hải Q có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe máy Honda Wave RSX, BKS: 89E1-292.76 màu đỏ đen, trị giá 14.000.000 của anh Phan Văn H; trộm cắp 01 chiếc xe máy Honda Wave α, BKS: 36B5-8217 màu đỏ đen bạc trị giá 20.000.000 đồng của anh Ngô Văn T.

- Khoảng 3h sáng ngày 17/8/2017, tại số 3 ngõ 141 phố Yên Phụ, Tây Hồ, Hà Nội, Nguyễn Hải Q có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision, BKS: 29F1-145.43 màu vàng trị giá 28.000.000 đồng của chị Nguyễn Thị M.

Hành vi của bị cáo có đầy đủ dấu hiệu của tội: "**Trộm cắp tài sản**", tội danh và hình phạt quy định tại điều 138 khoản 2 điểm e Bộ luật hình sự 1999 sửa đổi, bổ sung 2009.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội: "**Trộm cắp tài sản**", tội danh và hình phạt quy định tại điều 138 khoản 2 điểm e Bộ luật hình sự 1999 sửa đổi, bổ sung 2009 là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu tài sản đ- ợc pháp luật bảo vệ. Gây mất trật tự trị an xã hội. Gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân.

Bị cáo đã có hành vi phạm tội nhiều lần. Có 3 chiếc xe máy đã thu trả cho 3 ng- ời bị hại. Có 01 chiếc xe máy ch- a trả ng- ời bị hại. Bị cáo bị truy tố khoản 2 là tình tiết định khung nên không áp dụng tình tiết tăng nặng theo điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự.

Do vậy đối với bị cáo cần phải áp dụng hình phạt phù hợp với tính chất mức độ phạm tội để đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Xét theo qui định pháp luật cần áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy nên mở lượng khoan hồng cho bị cáo và chỉ cần xử phạt bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt đủ tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với pháp luật.

- **Về dân sự và xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 41; Điều 42 của Bộ luật hình sự 1999 và Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự 2003:

Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an quận Long Biên đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trao trả tài sản cho các bị hại là anh Nguyễn Phi H, chị Nguyễn Thị M và anh Phan Văn H. Các bị hại đã nhận lại tài sản và không đề nghị gì thêm về dân sự nên không xét.

Riêng anh Ngô Văn T yêu cầu bị can Nguyễn Hải Q phải bồi thường thiệt hại chiếc xe không thu hồi được theo kết quả định giá. Do vậy buộc bị cáo bồi th- ờng 20.000.000đ cho anh Ngô Văn T theo giá trị tài sản đã đ- ợc định giá.

+ Trả bị cáo 01 điện thoại di động Nokia 6300 màu đen bạc, 01 điện thoại di động Iphone 5 màu trắng.

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 tay công bằng kim loại, 02 đầu vam bằng kim loại, 04 thanh kim loại, 01 lò xo bằng kim loại, 01 kìm bấm bằng kim loại, 01 búa ít giá trị sử dụng.

+ Miễn hình phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có điều kiện khả năng về kinh tế.

Bị cáo phải chịu án phí HSST và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ng- ời bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: bị cáo **Nguyễn Hải Quân** phạm tội: "**Trộm cắp tài sản**"

- Áp dụng điểm e khoản 2 điều 138; điểm p Khoản 1 Điều 46 và Điều 33 Bộ luật hình sự 1999 sửa đổi bổ sung 2009.

Xử phạt: **Nguyễn Hải Quân** ***36 (ba m□ơi sáu)*** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/08/2017.

Miễn hình phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có điều kiện khả năng về kinh tế.

- **Về dân sự và xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 41; Điều 42 của Bộ luật hình sự 1999 và Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự 2003:

Buộc bị cáo bồi th- ờng 20.000.000đ (hai m- ơi triệu đồng) cho anh Ngô Văn T theo giá trị tài sản đã đ- ợc định giá.

+ Trả bị cáo 01 điện thoại di động Nokia 6300 màu đen bạc, 01 điện thoại di động Iphone 5 màu trắng.

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 tay công bằng kim loại, 02 đầu vam bằng kim loại, 04 thanh kim loại, 01 lò xo bằng kim loại, 01 kìm bấm bằng kim loại, 01 búa ít giá trị sử dụng.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/10/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự Quận Long Biên)

- **Về án phí và quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 99; 231; 234 của Bộ luật tố tụng hình sự 2003 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội; Điều 357; điều 468 BLDS 2015; Cv Số: 99/TANDTC-KHXX *ngày 01 tháng 7 năm 2009;*

Tr□ờng hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả t□ơng ứng với thời gian chậm trả.

Tr- ờng hợp bản án, quyết định đ- ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án dân sự, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đ- ợc thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Bị cáo phải nộp 1.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Ng- ời bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Ng- ời bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án đ- ợc niêm yết.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

.

Nơi nhận:
- Công an Q.LB;
- Viện kiểm sát ND Q.LB;
- Viện kiểm sát NDTPHN

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Trại giam HN

- Thi hành án dân sự Q.LB;

- Thi hành án hình sự;

- L- u hồ sơ vụ án;

- L- u VP;

- Bị cáo, Ng- ời tham gia tố tụng